TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BOM** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **62**/2021/HS-ST
Ngày: 23/4/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM, TỈNH ĐỒNG NAI
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Quyên

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lộc Văn Bậu và ông Nguyễn Huy Giáp;

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai: Ông Đinh Ngọc Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 46/2021/TLST-HS ngày 05/3/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2021/QĐXXHS-ST ngày 05/4/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 23/2021/QĐST-HS ngày 20/4/2021 đối với các bị cáo:

1) PHẠM THỊ MINH D, sinh năm 1970, tại Thái Bình. HKTT và trú tại: khu phố X, phường B, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Giới tính: Nữ. Nghề nghiệp: Buôn bán. Trình độ học vấn: 07/10. Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không. Con ông Phạm Văn T và bà Phạm Thị Th (đều đã chết). Có chồng: Phạm Vĩnh B, sinh năm 1963 (đã chết) và 02 con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2003. Tiền án, tiền sự: Không. Hiện bị cáo đang được tại ngoại (Có mặt).

2) PHẠM VĂN B , sinh năm 1993, tại Nam Định. HKTT và trú tại: ấp A, xã C, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai. Giới tính: Nam. Nghề nghiệp: Buôn bán. Trình độ học vấn: 09 /12. Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Thiên chúa. Con ông Phạm Văn N và bà Cao Thị H. Có vợ: Trần Thị Mỹ H1, sinh năm 1993 và 01 con nhỏ sinh năm 2019. Tiền án, tiền sự: Không. Hiện bị cáo đang được tại ngoại (Có mặt).

3) NGUYỄN THỊ THANH TR, sinh năm 1994, tại Bình Thuận. HKTT Thôn D, xã H, huyện B Bình, tỉnh Bình Thuận. Hiện trú tại: Ấp T, xã S, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai. Giới tính: Nữ. Nghề nghiệp: Buôn bán. Trình độ

học vấn: 12 /12. Dân tộc: Kinh. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không. Con ông Nguyễn Văn Th và bà Hà Yến Ph. Có chồng: Trần Văn S, sinh năm 1993 và 02 con, con lớn sinh năm 2013; con nhỏ sinh năm 2021. Tiền án, tiền sự: Không. Hiện bị cáo đang được tại ngoại (Có mặt).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Nguyễn Đạt T, sinh năm 1998.Trú tại: ấp Y, xã S, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị Thanh Tr có quen biết với Phạm Văn B làm nghề Photocoppy cơ sở tên "B Phạm" tại thôn Tây Lạc, xã B Sơn, huyện Trảng Bom, Đồng Nai và biết được B có nhận làm giả các loại bằng cấp và hồ sơ xin việc nên Tr đã nảy sinh ý định nhận làm bằng cấp và hồ sơ xin việc giả từ những ai có nhu cầu, sau đó giao cho B làm và bán lại kiếm lời với thủ đoạn như sau: Tr tạo mới và sử dụng tài khoản Facebook tên "Shushi" để đăng lên mạng xã hội nhận làm bằng cấp và hồ sơ xin việc giả với giá 01 bằng tốt nghiệp trung học là 2.300.000 đồng, 01 bộ hồ sơ xin việc là 300.000 đồng. Khi có người liên hệ cần làm bằng giả thì Tr yêu cầu họ cung cấp thông tin và thỏa thuận với họ số tiền cho 01 bằng tốt nghiệp trung học phổ thông giả là 2.300.000 đồng, sau đó Tr liên hệ với B để giao thông tin người làm giấy tờ giả và số tiền thỏa thuận 1.300.000 đồng để kiếm lời. Đến khoảng cuối tháng 7/2020, anh Nguyễn Đạt T, sinh năm: 1998, HKTT: ấp 5, xã Sông Trầu, huyện Trảng Bom, Đồng Nai liên hệ qua tài khoản "Shushi" của Tr để đặt làm 01 bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông giả mang tên Nguyễn Đạt Tài, Tài đồng ý sẽ trả cho Tr số tiền làm bằng giả là 2.300.000 đồng và đưa trước cho Tr số tiền 1.300.000 đồng, khi nào lấy được bằng giả thì Tài sẽ đưa hết số tiền còn lại. Tr đã chuyển thông tin của Tài cho Phạm Văn B làm bằng giả thỏa thuận với giá là 1.300.000 đồng thì B đồng ý. Do không tự làm giả được Bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông nên B tiếp tục chuyển thông tin và đặt cho Phạm Thị Minh D làm giả với giá 600.000 đồng để bán lại cho Tr kiếm lời. Bản thân D làm nghề kinh doanh Photocoppy tại nhà số G, tổ H, khu phố I, phường Long Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai có nhận làm bằng cấp và các giấy tờ giả, sau đó chuyển thông tin của người có nhu cầu làm giả cho đối tượng sử dụng tài khoản Zalo "Cường Thịnh" để đặt làm giả và sau đó bán lại kiếm lời. Riêng đối với Bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông mà Nguyễn Đạt T đặt làm giả thông qua Tr và B thì người có tài khoản Zalo "Cường Thịnh" nhận của D với giá là 500.000 đồng. Đến khoảng 14 giờ 30 ngày 03/8/2020, khi Nguyễn Thị Thanh Tr đang giao Bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông cho Nguyễn Đạt T thì bị lực lượng Công an huyện Trảng Bom

bắt quả tang. Tang vật thu giữ gồm: 01 bằng tốt nghiệp trung học phổ thông đề tên Nguyễn Đạt Tài, số hiệu B1369267 do Sở giáo dục và đào tạo tỉnh Đồng Nai cấp ngày 31/10/2016. Có hình dấu tròn đỏ của Sở giáo dục và đào tạo tỉnh Đồng Nai và chữ ký của giám đốc Sở giáo dục và đào tạo tỉnh Đồng Nai tên Huỳnh Lệ Giang (có chữ ký xác nhận của Nguyễn Thị Thanh Tr và Nguyễn Đạt Tài). Số tiền 1.000.000 đồng là số tiền Tài đưa cho Tr (bút lục 1-2).

Đối với Phạm Văn B từ tháng 12/2019, B bắt đầu nhận làm làm hồ sơ xin việc giả để bán với giá 150.000 đồng 01 bộ. Thủ đoạn là B sử dụng 01 bộ máy tính làm giả con dấu tròn đỏ của UBND cấp Xã, Phường nơi người đặt làm giả hồ sơ, sau đó ghép con dấu vào phần xác nhận của chính quyền địa phương của các mẫu đơn trong hồ sơ xin việc và dùng máy in màu để Scan ra, sau đó tự mình ký vào phần tên người có thẩm quyền ngay dấu tròn đỏ, với thủ đoạn tương tự thì B cũng làm giả chứng thực sao y các giấy tờ khác. 01 bộ hồ sơ xin việc làm B làm giả gồm có: 01 trích lục giấy khai sinh bản sao; 01 Đơn xin việc làm; 01 Đơn xác nhận hạnh kiểm; 01 Sơ yếu lý lịch, 01 giấy khám sức khỏe; chứng thực sao y sổ hộ khẩu. Ngoài ra, nếu có người yêu cầu làm bằng cấp giả thì B liên lạc với Phạm Thị Minh D (B quen biết trước đó) để D làm với giá là 600.000 đồng, B mang về bán lại với giá là 1.300.000 đồng để kiếm lời, địa điểm hẹn nhau để giao nhận bằng giả là khi D làm xong bằng giả thì gọi điện thoại cho B đến nhà D tại số G, tổ H, khu phố I, phường Long Bình, TP Biên Hòa, Đồng Nai để nhận bằng và giao tiền. B không làm được bằng giả vì không có phôi bằng cấp giả. Qua kiểm tra tại tiệm photocopy "B Phạm" tại thôn Tây Lạc, ấp An Chu, xã B Sơn, huyện Trảng Bom, Đồng Nai do B làm chủ phát hiện 02 giấy khám sức khỏe có hình dấu tròn đỏ của "Bệnh viện đa khoa Biên Hòa" và 01 trích lục giấy khai sinh có hình dấu tròn đỏ của UBND xã Hương sơn, huyện Tân Kỳ, Hà Tĩnh.

Căn cứ tài liệu chứng cứ thu thập có được trong hồ sơ, ngày 04/8/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Trảng Bom đã phối hợp Công an phường Long Bình, TP. Biên Hòa tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở, nơi làm việc của Phạm Thị Minh D phát hiện thu giữ số tài liệu đồ vật sau:

- 01 Bằng kỹ sư đề tên Mai Ngọc Quang, có hình dấu tròn đỏ ghi trường Đại học sư phạm kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh và chữ ký và tên PGS.TS Đỗ Văn Dũng.

- 01 Bằng tốt nghiệp THPT đề tên Phàn Lao Sử, có hình dấu tròn đỏ ghi Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lai Châu.

- 01 Chứng chỉ môn học sau đại học đề tên Nguyễn Thị Xuân Thủy, có hình dấu tròn đỏ ghi Trường ĐHSP TP. HCM

- 01 Bằng tốt nghiệp trung cấp nghề đề tên Cao Tuấn Vũ có hình dấu tròn đỏ ghi Trường cao đẳng nghề số 8, chữ ký và tên Đại tá, thạc sĩ Trần Anh Thụ.

- 01 Bằng tốt nghiệp cao đẳng nghề đề tên Phạm Văn Sang, có hình dấu tròn đỏ ghi Trường cao đẳng nghề Việt Nam -Singapo, có chữ ký và tên Nguyễn Văn Hiệp.

- 01 Bằng tốt nghiệp cao đẳng đề tên Nguyễn Văn Hoài, có hình dấu tròn đỏ ghi Trường Cao đẳng kỹ thuật Cao Thắng, có chữ ký và tên Phạm Thị Minh D.

- 01 Bằng Thạc sĩ đề tên Lê Văn Mạnh có hình dấu tròn đỏ ghi trường Đại học khoa học tự nhiên, có chữ ký và tên GSTS Trần Linh Thước.

- 01 tờ giấy chứng sinh không điền thông tin, có hình dấu tròn đỏ ghi Bệnh viện từ Dũ, có chữ ký và tên TS.BS Phan Trung Hòa.

- 01 tờ Giấy chứng thực bản sao y Giấy chứng nhận TTHL và BDNV Bộ tư lệnh đề tên Thái Quang Hoàng, có hình dấu tròn đỏ ghi UBND phường 13, Q. Phú Nhuận, TP. HCM.

- 01 giấy khám sức khỏe đề tên Hồ Tấn Phương có hình dấu tròn đỏ ghi Bệnh xã quân y trường Cao Đẳng nghề số 8.

- 02 bộ máy tính, 02 máy Photocoppy.

Đối với Phạm Thị Minh D bản thân làm nghề Photocoppy, trong quá trình hoạt động kinh doanh có một người nam thanh niên đến gặp và đặt vấn đề bàn bạc về việc nếu ai đến tiệm Photocoppy của D có nhu cầu đặt mua bằng giả thì D nhận, sau đó chuyển thông tin qua Zalo cho người thanh niên có tài khoản Zalo "Cường Thịnh" để làm giả giao cho D với giá 400.000 đồng. Sau đó D bán lại cho người đặt mua với giá 600.000 đồng để kiếm lời. Vào ngày 03/8/2020, D có bán cho Phạm Văn B 01 Bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông mang tên Nguyễn Đạt Tài tại tiệm photo của mình với giá 600.000 đồng. B bán lại Bằng tốt nghiệp nêu trên cho ai thì D không rõ. Những tài liệu mà cơ quan Công an thu giữ tại tiệm photocopy của D như nêu ở trên đều là những tài liệu mà D nhận làm giả cho khách nhưng khách chưa đến lấy. Riêng giấy khám sức khỏe mang tên Hồ Tấn Phương do khách đến photocopy để quên lại, không phải của D nhận làm giả.

Vật chứng thu giữ:

- 01 Bằng kỹ sư đề tên Mai Ngọc Quang, có hình dấu tròn đỏ ghi trường Đại học sư phạm kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh và chữ ký và tên PGS.TS Đỗ Văn Dũng.

- 01 Bằng tốt nghiệp THPT đề tên Phàn Lao Sử, có hình dấu tròn đỏ ghi Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lai Châu.

- 01 Chứng chỉ môn học sau đại học đề tên Nguyễn Thị Xuân Thủy, có hình dấu tròn đỏ ghi Trường ĐHSP TP. HCM.

- 01 Bằng tốt nghiệp trung cấp nghề đề tên Cao Tuấn Vũ có hình dấu tròn đỏ ghi Trường cao đẳng nghề số 8, chữ ký và tên Đại tá, thạc sĩ Trần Anh Thụ.

- 01 Bằng tốt nghiệp cao đẳng nghề đề tên Phạm Văn Sang, có hình dấu tròn đỏ ghi Trường cao đẳng nghề Việt Nam -Singapo, có chữ ký và tên Nguyễn Văn Hiệp.

- 01 Bằng tốt nghiệp cao đẳng đề tên Nguyễn Văn Hoài, có hình dấu tròn đỏ ghi Trường Cao đẳng kỹ thuật Cao Thắng.

- 01 Bằng Thạc sĩ đề tên Lê Văn Mạnh có hình dấu tròn đỏ ghi trường Đại học khoa học tự nhiên, có chữ ký và tên GSTS Trần Linh Thước.

- 01 tờ giấy chứng sinh không điền thông tin, có hình dấu tròn đỏ ghi Bệnh viện từ Dũ, có chữ ký và tên TS.BS Phan Trung Hòa.

- 01 tờ Giấy chứng thực bản sao y Giấy chứng nhận TTHL và BDNV Bộ tư lệnh đề tên Thái Quang Hoàng, có hình dấu tròn đỏ ghi UBND phường 13, Q. Phú Nhuận, TP. HCM.

- 01 giấy khám sức khỏe đề tên Hồ Tấn Phương có hình dấu tròn đỏ ghi Bệnh xã quân y trường Cao Đẳng nghề số 8.

- 01 bằng tốt nghiệp trung học phổ thông đề tên Nguyễn Đạt Tài, số hiệu B1369267 do Sở giáo dục và đào tạo tỉnh Đồng Nai cấp ngày 31/10/2016. Có hình dấu tròn đỏ của Sở giáo dục và đào tạo tỉnh Đồng Nai và chữ ký của giám đốc Sở giáo dục và đào tạo tỉnh Đồng Nai tên Huỳnh Lệ Giang (có chữ ký của Nguyễn Thị Thanh Tr và Nguyễn Đạt Tài)

- 02 giấy khám sức khỏe mang tên Nguyễn Thành Lợi và Đỗ Phi Hùng trên hình có đóng dấu giáp lai và phần người kết luận có chữ ký tên Võ Tân Tràng, có hình dấu tròn đỏ ở phần chữ ký, hình dấu tròn đỏ ghi "Sở y tế bệnh viện Đồng Nai, bệnh viện đa khoa thành phố Biên Hòa".

- 01 trích lục khai sinh mang tên Nguyễn Thị Hạ Vi phần người ký trích lục đề tên chủ tịch Nguyễn Văn Linh, có chữ ký và dấu tròn màu đỏ ở phần chữ ký, hình dấu tròn ghi UBND xã Hương Sơn, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An.

- 01 bộ máy tính gồm: 01 đầu CPU hiệu Venus, 01 màn hình máy tính hiệu Dell, 01 bàn phím hiệu Bosston, 01 chuột hiệu Genius, 01 máy in hiệu Canon LBP3050; 01 máy tính gồm: 01 đầu CPU hiệu Samsung, 01 màn hình vi tính hiệu Nec, 01 bàn phím hiệu Logitec, 01 chuột hiệu logitec, 01 máy in hiệu EPSON; 01 máy Photocoppy nhãn hiệu Toshiba Estodio520; 01 máy Photocoppy nhãn hiệu OCE IM 8530 thu giữ tại tiệm photocopy

- 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung galaxy A7 màu đen gắn sim 1 0918285165, gắn sim 2 0981362609 của Phạm Thị Minh D, 01 điện thoại nhãn

hiệu Samsung A7 màu xanh của Phạm Văn B, 01 điện thoại nhãn hiệu Vivo màu xanh của Nguyễn Thị Thanh Tr sử dụng vào mục đích phạm tội.

- 01 bộ máy tính gồm: 01 đầu CPU hiệu Dell, màn hình hiệu LG, bàn phím hiệu Genius; 01 chuột Genius, 01 máy in màu hiệu Canon; 01 bộ máy vi tính gồm: 01 đầu CPU màu trắng không nhãn hiệu (do tự lắp ráp), màn hình hiệu Dell, 01 bàn phím hiệu EBLUE, 01 máy in màu hiệu EPSON; 01 máy p hotocopy hiệu Toshiba 656, 01 máy photocopy hiệu Toshiba 723.

- Số tiền 1.000.000 đồng thu giữ của Tr khi bắt quả tang. Số tiền 3.500.000 đồng của B và 500.000 đồng của D thu lợi bất chính từ việc làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan tổ chức; sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan tổ chức tự nguyện giao nộp.

Tại Bản kết luận giám định số: 2774/KLGĐ-PC09 ngày 07/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

1. Chữ ký mang tên Huỳnh Lệ Giang trên tài liệu nêu ở phần mẫu cần giám định (ký hiệu A1) với chữ ký mang tên Huỳnh Lệ Giang trên các tài liệu nêu ở phần mẫu so sánh (ký hiệu M1, M2) không phải do cùng một người ký ra.

2. Chữ ký mang tên Đại tá Th.S Trần Anh Thu trên tài liệu nêu ở phần mẫu cần giám định (ký hiệu A3) với chữ ký mang tên Đại tá Th.S Trần Anh Thu trên các tài liệu nêu ở phần mẫu so sánh (ký hiệu M9, M10) không phải do cùng một người ký ra.

3. Chữ ký mang tên PGS.TS. Nguyễn Kim Hồng trên tài liệu nêu ở phần mẫu cần giám định (ký hiệu A6) với chữ ký mang tên PGS.TS. Nguyễn Kim Hồng trên các tài liệu nêu ở phần mẫu so sánh (ký hiệu M7, M8) không phải do cùng một người ký ra.

4. Chữ ký mang tên PGS.TS. Đỗ Văn Dũng trên tài liệu nêu ở phần mẫu cần giám định (ký hiệu A8) với chữ ký mang tên PGS.TS. Đỗ Văn Dũng trên tài liệu nêu ở phần mẫu so sánh (ký hiệu M20) không phải do cùng một người ký ra.

5. Chữ ký mang tên Trần Quang Sang trên tài liệu nêu ở phần mẫu cần giám định (ký hiệu A11) với chữ ký mang tên Trần Quang Sang trên các tài liệu nêu ở phần mẫu so sánh (ký hiệu M18, M19) không phải do cùng một người ký ra.

6. Chữ ký mang tên TS.BS. Phan Trung Hòa trên tài liệu nêu ở phần mẫu cần giám định (ký hiệu A13) với chữ ký mang tên TS.BS. Phan Trung Hòa trên tài liệu nêu ở phần mẫu so sánh (ký hiệu M13) không phải do cùng một người ký ra.

7. Hình dấu tròn Sở giáo dục và đào tạo - Tỉnh Đồng Nai trên tài liệu nêu ở phần mẫu cần giám định (ký hiệu A1) với hình dấu tròn Sở giáo dục và đào tạo

- Tỉnh Đồng Nai trên các tài liệu nêu ở phần mẫu so sánh (ký hiệu M1, M2) không phải do cùng một con dấu đóng ra.

8. Hình dấu tròn Sở giáo dục và đào tạo - Tỉnh Lai Châu trên tài liệu nêu ở phần mẫu cần giám định (ký hiệu A2) với hình dấu tròn Sở giáo dục và đào tạo - Tỉnh Lai Châu trên các tài liệu nêu ở phần mẫu so sánh (ký hiệu M5, M6) không phải do cùng một con dấu đóng ra.

9. Hình dấu tròn Trường Cao đẳng nghề số 8 - Bộ Quốc phòng trên tài liệu nêu ở phần mẫu cần giám định (ký hiệu A3) với hình dấu tròn Trường Cao đẳng nghề số 8 - Bộ Quốc phòng trên các tài liệu nêu ở phần mẫu so sánh (ký hiệu M9, M10) không phải do cùng một con dấu đóng ra.

10. Hình dấu tròn Trường Cao đẳng nghề Việt Nam Singapore trên tài liệu nêu ở phần mẫu cần giám định (ký hiệu A4) với hình dấu tròn Trường Cao đẳng nghề Việt Nam Singapore trên các tài liệu nêu ở phần mẫu so sánh (ký hiệu M14, M15) không phải do cùng một con dấu đóng ra.

11. Hình dấu tròn Trường Cao đẳng kỹ thuật Cao Thắng trên tài liệu nêu ở phần mẫu cần giám định (ký hiệu A5) với hình dấu tròn Trường Cao đẳng kỹ thuật Cao Thắng trên các tài liệu nêu ở phần mẫu so sánh (ký hiệu M16, M17) không phải do cùng một con dấu đóng ra.

12. Hình dấu tròn Trường Đại học sư phạm TP.Hồ Chí Minh trên tài liệu nêu ở phần mẫu cần giám định (ký hiệu A6) với hình dấu tròn Trường Đại học sư phạm TP.Hồ Chí Minh trên các tài liệu nêu ở phần mẫu so sánh (ký hiệu M7, M8) không phải do cùng một con dấu đóng ra.

13. Hình dấu tròn Trường Đại học khoa học tự nhiên trên tài liệu nêu ở phần mẫu cần giám định (ký hiệu A7) với hình dấu tròn Trường Đại học khoa học tự nhiên trên các tài liệu nêu ở phần mẫu so sánh (ký hiệu M11, M12) không phải do cùng một con dấu đóng ra.

14. Hình dấu tròn Trường Đại học sư phạm kỹ thuật TP.Hồ Chí Minh trên tài liệu nêu ở phần mẫu cần giám định (ký hiệu A8) với hình dấu tròn Trường Đại học sư phạm kỹ thuật TP.Hồ Chí Minh trên tài liệu nêu ở phần mẫu so sánh (ký hiệu M20) không phải do cùng một con dấu đóng ra.

15. Hình dấu tròn Bệnh viện đa khoa thành phố Biên Hòa - Tỉnh Đồng Nai trên các tài liệu nêu ở phần mẫu cần giám định (ký hiệu A9, A10) với hình dấu tròn Trung tâm y tế thành phố Biên Hòa - Tỉnh Đồng Nai trên tài liệu nêu ở phần mẫu so sánh (ký hiệu M3) không phải do cùng một con dấu đóng ra.

16. Hình dấu tròn U.B.N.D phường 13 - Q.Phú Nhuận - TP Hồ Chí Minh trên tài liệu nêu ở phần mẫu cần giám định (ký hiệu A11) với hình dấu tròn U.B.N.D phường 13 - Q.Phú Nhuận - TP Hồ Chí Minh trên các tài liệu nêu ở

phần mẫu so sánh (ký hiệu M18, M19) không phải do cùng một con dấu đóng ra.

17. Hình dấu tròn U.B.N.D xã Hương Sơn - H. Tân Kỳ - T. Nghệ An trên tài liệu nêu ở phần mẫu cần giám định (ký hiệu A12) với hình dấu tròn UBND xã Hương Sơn - H Tân Kỳ - T Nghệ An trên tài liệu nêu ở phần mẫu so sánh (ký hiệu M4) không phải do cùng một con dấu đóng ra.

18. Hình dấu tròn Bệnh viện Từ Dũ - Thành phố Hồ Chí Minh trên tài liệu nêu ở phần mẫu cần giám định (ký hiệu A13) với hình dấu tròn Bệnh viện Từ Dũ - Thành phố Hồ Chí Minh trên tài liệu nêu ở phần mẫu so sánh (ký hiệu M13) không phải do cùng một con dấu đóng ra. (bút lục số 50-53).

Tại Bản kết luận giám định số: 81/KLGĐ-PC09 ngày 20/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

1. Hình dấu tròn Bệnh xá Quân dân y – Trường Cao đẳng nghề số 8 – Cục quản lý hành chính trên giấy khám sức khỏe số 98/GKSK, mang họ tên Hồ Tấn Phương, đề ngày 15/2/2019 (ký hiệu A) với hình dấu tròn Bệnh xá Quân dân y – Trường Cao đẳng nghề số 8 – Cục quản lý hành chính trên tài liệu nêu ở phần mẫu so sánh (ký hiệu M1) do cùng một con dấu đóng ra.

2. Chữ ký mang tên Thiếu tá BS.CK.1 Nguyễn Đình Trung trên tài liệu nêu ở phần mẫu cần giám định (ký hiệu A) với chữ ký mang tên Thiếu tá BS.CK.1 Nguyễn Đình Trung trên tài liệu nêu ở phần mẫu so sánh (ký hiệu M2) do một người cùng ký ra. (bút lục 60)

Ngày 9/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã khởi tố đối với Phạm Thị Minh D, Phạm Văn B và Nguyễn Thị Thanh Tr về tội "Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan tổ chức" quy định tại Điều 341 Bộ luật Hình sự,

Quá trình làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức thì B thu lợi bất chính được 3.500.000 đồng, D thu lợi được 500.000 đồng và Tr thu lợi được 1.000.000 đồng (bút lục số 100-115; 139-145; 162-172).

Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 bằng tốt nghiệp trung học phổ thông đề tên Nguyễn Đạt Tài, số hiệu B1369267 do Sở giáo dục và đào tạo tỉnh Đồng Nai cấp ngày 31/10/2016. Có hình dấu tròn đỏ của Sở giáo dục và đào tạo tỉnh Đồng Nai và chữ ký của giám đốc Sở giáo dục và đào tạo tỉnh Đồng Nai tên Huỳnh Lệ Giang (có chữ ký của Nguyễn Thị Thanh Tr và Nguyễn Đạt Tài); 01 Bằng kỹ sư đề tên Mai Ngọc Quang, có hình dấu tròn đỏ ghi trường Đại học sư phạm kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh và chữ ký và tên PGS.TS Đỗ Văn Dũng; 01 Bằng tốt nghiệp THPT đề tên Phàn Lao Sử, có hình dấu tròn đỏ ghi Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lai Châu; 01 Chứng chỉ môn học sau đại học đề tên Nguyễn Thị Xuân Thủy, có

hình dấu tròn đỏ ghi Trường ĐHSP TP. HCM; 01 Bằng tốt nghiệp trung cấp nghề đề tên Cao Tuấn Vũ có hình dấu tròn đỏ ghi Trường cao đẳng nghề số 8, chữ ký và tên Đại tá, thạc sĩ Trần Anh Thụ; 01 Bằng tốt nghiệp cao đẳng nghề đề tên Phạm Văn Sang, có hình dấu tròn đỏ ghi Trường cao đẳng nghề Việt Nam -Singapo, có chữ ký và tên Nguyễn Văn Hiệp; 01 Bằng tốt nghiệp cao đẳng đề tên Nguyễn Văn Hoài, có hình dấu tròn đỏ ghi Trường Cao đẳng kỹ thuật Cao Thắng, có chữ ký và tên Phạm Thị Minh D; 01 Bằng Thạc sĩ đề tên Lê Văn Mạnh có hình dấu tròn đỏ ghi trường Đại học khoa học tự nhiên, có chữ ký và tên GSTS Trần Linh Thước; 01 tờ giấy chứng sinh không điền thông tin, có hình dấu tròn đỏ ghi Bệnh viện từ Dũ, có chữ ký và tên TS.BS Phan Trung Hòa; 01 tờ Giấy chứng thực bản sao y Giấy chứng nhận TTHL và BDNV Bộ tư lệnh đề tên Thái Quang Hoàng, có hình dấu tròn đỏ ghi UBND phường 13, Q. Phú Nhuận, TP. HCM; 02 giấy khám sức khỏe mang tên Nguyễn Thành Lợi và Đỗ Phi Hùng trên hình có đóng dấu giáp lai và phần người kết luận có chữ ký tên Võ Tân Tràng, có hình dấu tròn đỏ ở phần chữ ký, hình dấu tròn đỏ ghi "Sở y tế bệnh viện Đồng Nai, bệnh viện đa khoa thành phố Biên Hòa"; 01 trích lục khai sinh mang tên Nguyễn Thị Hạ Vi phần người ký trích lục đề tên chủ tịch Nguyễn Văn Linh, có chữ ký và dấu tròn màu đỏ ở phần chữ ký, hình dấu tròn ghi UBND xã Hương Sơn, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An chuyển theo hồ sơ vụ án để xử lý theo quy định.

- Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung galaxy A7 màu đen gắn sim 1 0918285165, gắn sim 2 0981362609 của Phạm Thị Minh D, 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung A7 màu xanh của Phạm Văn B, 01 điện thoại nhãn hiệu Vivo màu xanh của Nguyễn Thị Thanh Tr; 01 bộ máy tính gồm: 01 đầu CPU hiệu Dell, màn hình hiệu LG, bàn phím hiệu Genius; 01 chuột Genius, 01 máy in màu hiệu Canon; 01 máy photocopy hiệu Toshiba 723 thu giữ tại tiệm photocopy B Phạm sử dụng vào mục đích phạm tội và số tiền thu lợi bất chính 3500.000 đồng của B, 500.000 đồng của D và 1.000.000 đồng của Tr, đề nghị Tòa tuyên tịch thu sung công.

- Đối với 01 bộ máy vi tính gồm: 01 đầu CPU màu trắng không nhãn hiệu (do tự lắp ráp), màn hình hiệu Dell, 01 bàn phím hiệu EBLUE, 01 máy in màu hiệu EPSON; 01 máy photocopy hiệu Toshiba 656 của Phạm Văn B không sử dụng vào mục đích phạm tội, cơ quan CSĐT đã trả lại cho Phạm Văn B (bút lục 155-156).

- Đối với 01 bộ máy tính gồm: 01 đầu CPU hiệu Venus, 01 màn hình máy tính hiệu Dell, 01 bàn phím hiệu Bosston, 01 chuột hiệu Genius, 01 máy in hiệu Canon LBP3050; 01 máy tính gồm: 01 đầu CPU hiệu Samsung, 01 màn hình vi tính hiệu Nec, 01 bàn phím hiệu Logitec, 01 chuột hiệu logitec, 01 máy in hiệu

EPSON; 01 máy Photocoppy nhãn hiệu Toshiba Estodio520; 01 máy Photocoppy nhãn hiệu OCE IM 8530 của Phạm Thị Minh D không sử dụng vào mục đích phạm tội, Cơ quan CSĐT đã trả lại cho D (bút lục 122).

- Đối với 01 giấy khám sức khỏe đề tên Hồ Tấn Phương có hình dấu tròn đỏ ghi Bệnh xã quân y trường Cao Đẳng nghề số 8 là của anh Hồ Tấn Phương, cơ quan CSĐT đã trả lại cho anh Phương.

Tại bản cáo trạng số: 60/CT/VKS-TB ngày 03/3/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đã truy tố các bị cáo Phạm Thị Minh D, Phạm Văn B, Nguyễn Thị Thanh Tr về tội "*Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan tổ chức*" theo quy định tại khoản 1, 2, 3 Điều 341 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữa nguyên quyết định truy tố và luận tội: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Các bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, ngoài ra các bị cáo có nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt: Bị cáo Phạm Thị Minh D từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm tính từ ngày tuyên án. Bị cáo Phạm Văn B từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 đến 05 năm tính từ ngày tuyên án. Bị cáo Nguyễn Thị Thanh Tr từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng tính từ ngày tuyên án.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: tịch thu sung công 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung galaxy A7 màu đen gắn sim 1 0918285165, gắn sim 2 0981362609 của Phạm Thị Minh D, 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung A7 màu xanh của Phạm Văn B, 01 điện thoại nhãn hiệu Vivo màu xanh của Nguyễn Thị Thanh Tr; 01 bộ máy tính gồm: 01 đầu CPU hiệu Dell, màn hình hiệu LG, bàn phím hiệu Genius; 01 chuột Genius, 01 máy in màu hiệu Canon; 01 máy photocopy hiệu Toshiba 723 thu giữ tại tiệm photocopy B sử dụng vào mục đích phạm tội và số tiền thu lợi bất chính 3.500.000 đồng của B, 500.000 đồng của D và 1.000.000 đồng của Tr. Buộc các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát; các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bom, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, Kiểm sát

viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để xác định: Trong khoảng thời gian từ tháng 12/2019 đến ngày 3/8/2020 trên địa bàn huyện Trảng Bom và phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Phạm Thị Minh D, Phạm Văn B và Nguyễn Thị Thanh Tr đã có hành vi làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan tổ chức cho những người có nhu cầu để bổ sung hồ sơ xin việc làm mục đích để kiếm lời, cụ thể như sau:

- Phạm Thị Minh D làm giả 10 tài liệu gồm: 01 Bằng tốt nghiệp THPT đề tên Nguyễn Đạt Tài; 01 Bằng kỹ sư đề tên Mai Ngọc Quang; 01 Bằng tốt nghiệp THPT đề tên Phàn Lao Sử; 01 Chứng chỉ môn học sau đại học đề tên Nguyễn Thị Xuân Thủy; 01 Bằng tốt nghiệp trung cấp nghề đề tên Cao Tuấn Vũ; 01 Bằng tốt nghiệp cao đẳng nghề đề tên Phạm Văn Sang; 01 Bằng tốt nghiệp cao đẳng đề tên Nguyễn Văn Hoài; 01 Bằng Thạc sĩ đề tên Lê Văn Mạnh; 01 tờ giấy chứng sinh không điền thông tin, có hình dấu tròn đỏ ghi Bệnh viện từ Dũ; 01 tờ Giấy chứng thực bản sao y Giấy chứng nhận TTHL và BDNV Bộ tư lệnh đề tên Thái Quang Hoàng.

- Phạm Văn B làm giả 04 tài liệu gồm: 01 Bằng tốt nghiệp THPT đề tên Nguyễn Đạt Tài; 02 giấy khám sức khỏe và 01 giấy trích lục giấy khai sinh.

- Nguyễn Thị Thanh Tr thông qua B làm giả 01 bằng tốt nghiệp trung học phổ thông mang tên Nguyễn Đạt Tài.

Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội "Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan tổ chức"; với tình tiết định khung :

+ Phạm Thị Minh D làm giả 10 tài liệu, đây là căn cứ định khung hình phạt tại điểm a, khoản 3 Điều 341 Bộ luật hình sự năm 2015 "Làm sáu con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ khác trở lên".

+ Phạm Văn B làm giả 04 tài liệu, đây là căn cứ định khung hình phạt tại điểm c, khoản 2 Điều 341 Bộ luật hình sự năm 2015 "Làm từ hai đến năm con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ khác"

+ Nguyễn Thị Thanh Tr làm 01 tài liệu giả đây là căn cứ định khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự năm 2015.

Hành vi nêu trên của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào trật tự quản lý hành chính của Nhà nước về con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ khác nên cần xử phạt các bị cáo một mức án nghiêm để cải tạo, giáo dục các bị

cáo trở thành người công dân tốt sống tuân thủ pháp luật, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Xét tính chất mức độ trong vụ án này thì thấy: Các bị cáo cùng thực hiện hành vi phạm tội nhưng chỉ ở mức đồng phạm giản đơn vì không có sự phân công bàn bạc. Bị cáo D là người có vai trò cao hơn, trực tiếp đi mua các tài liệu giả của nhiều đối tượng khác nhau về bán lại cho B để kiếm lời, số tài liệu bị cáo làm giả nhiều hơn các bị cáo khác (10 tài liệu) nên cần có mức hình phạt cao hơn các bị cáo khác. Bị cáo B làm giả 04 tài liệu nên có mức hình phạt cao hơn bị cáo Tr. Bị cáo Tr mua 01 tài liệu giả đem bán để kiếm lời nên cũng cần có mức hình phạt tương xứng.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo là người có nhân thân tốt vì chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Các bị cáo đã tự nguyện nộp toàn bộ số tiền thu lợi bất chính; cả 03 bị cáo đều có hoàn cảnh gia đình khó khăn. Bị cáo D là lao động duy nhất trong gia đình (chồng mất) phải một mình nuôi 02 con đang độ tuổi ăn học, bị cáo B và Tr có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, các con còn nhỏ, bị cáo Tr mới sinh con được 01 tháng nên cần áp dụng điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom thì thấy phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử vì: Các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, ngoài lần phạm tội này các bị cáo luôn chấp hành tốt chính sách, pháp luật tại địa phương nên các bị cáo có đủ điều kiện để tự cải tạo và được hưởng chế định án treo theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Vì vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, mà áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội mà vẫn đáp ứng được yêu cầu phòng, chống tội phạm trong cộng đồng. Việc áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo cũng tạo điều kiện cho các bị cáo chăm sóc gia đình hơn thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước và pháp luật.

[7] Về vật chứng: Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung galaxy A7 màu đen gắn sim 1 0918285165, gắn sim 2 0981362609 của Phạm Thị Minh D, 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung A7 màu xanh của Phạm Văn B, 01 điện thoại nhãn hiệu Vivo màu xanh của Nguyễn Thị Thanh Tr; 01 bộ máy tính gồm: 01

đầu CPU hiệu Dell, màn hình hiệu LG, bàn phím hiệu Genius; 01 chuột Genius, 01 máy in màu hiệu Canon; 01 máy photocopy hiệu Toshiba 723 thu giữ tại tiệm photocopy B Phạm sử dụng vào mục đích phạm tội và số tiền thu lợi bất chính 3.500.000 đồng của B, 500.000 đồng của D và 1.000.000 đồng của Tr cần tuyên tịch thu sung công.

[8] Đối với 01 giấy khám sức khỏe đề tên Hồ Tấn Ph có hình dấu tròn đỏ ghi Bệnh xã quân y trường Cao Đẳng nghề số 8 là của anh Hồ Tấn Ph, cơ quan CSĐT đã trả lại cho anh Phương.

[9] Đối với Nguyễn Đạt T mua 01 bằng tốt nghiệp trung học phổ thông giả của Nguyễn Thị Thanh Tr là vi phạm pháp luật, tuy nhiên mục đích của Tài mua để sử dụng để xin việc làm nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Trảng Bom không xử lý.

[10] Đối với đối tượng có tài khoản Zalo "Cường Thịnh" được Phạm Thị Minh D đặt làm giả tài liệu, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom chưa xác định được nhân thân lai lịch nên tách ra làm rõ xử lý sau.

[11] Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[**12**] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử là phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 341; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015:

+ Tuyên bố bị cáo Phạm Thị Minh D phạm tội "Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức".

+ Xử phạt bị cáo Phạm Thị Minh D **03 (ba) năm tù**, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **05 (năm) năm**, tính từ ngày tuyên án.

2. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 341; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015:

+ Tuyên bố bị cáo Phạm Văn B phạm tội "Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức".

+ Xử phạt bị cáo Phạm Văn B **02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù**, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **05 (năm) năm**, tính từ ngày tuyên án.

3. Căn cứ khoản 1 Điều 341; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015;

+ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thanh Tr phạm tội "Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thanh Tr **09 (chín) tháng tù**, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **18 (mười tám) tháng**, tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Phạm Thị Minh D cho Ủy ban nhân dân phường Long Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai quản lý giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Phạm Văn B cho Ủy ban nhân dân xã B Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai quản lý giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Thanh Tr cho Ủy ban nhân dân xã Đồi 61, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 và Điều 68 của Luật thi hành án hình sự.

Trường hợp người được hưởng án treo vi phạm nghĩa vụ quy định tại khoản 1 Điều 87 của Luật thi hành án hình sự thì cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện lập biên bản vi phạm, đồng thời yêu cầu người được hưởng án treo phải có mặt trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản vi phạm. Hết thời hạn này mà người được hưởng án treo vẫn không có mặt thì cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện lập biên bản vi phạm và đề nghị Tòa án nhân dân cấp huyện nơi người được hưởng án treo cư trú quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo đã bị kiểm điểm theo quy định tại Điều 91 của Luật thi hành án hình sự nhưng sau khi kiểm điểm vẫn tiếp tục vi phạm và đã được nhắc nhở bằng văn bản mà vẫn cố ý vi phạm thì Công an cấp xã đề xuất Ủy ban nhân dân cấp xã báo cáo, đề nghị cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện tiến hành trình tự, thủ tục đề nghị Tòa án có thẩm quyền quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung galaxy A7 màu đen gắn sim 1 0918285165, gắn sim 2 0981362609 của Phạm Thị Minh D, 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung A7 màu xanh của Phạm Văn B, 01 điện thoại nhãn hiệu Vivo màu xanh của Nguyễn Thị Thanh Tr; 01 bộ máy tính gồm: 01 đầu CPU hiệu Dell, màn hình hiệu LG, bàn phím hiệu Genius; 01 chuột Genius, 01 máy in màu hiệu Canon; 01 máy photocopy hiệu Toshiba 723 thu giữ tại tiệm photocopy và số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng).

(Số tiền và vật chứng được bàn giao theo biên lai thu tiền số 002770 ngày 04/3/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bom).

3. Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Trảng Bom;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bom;
- Bộ phận T.H.A hình sự;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ.
Mẫu 27-HS

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trịnh Thị Quyên